

Ngày 21/07/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CTD: LNST Q2 đạt 355 tỷ đồng, tăng 151% so với cùng kỳ

CTD - CTCP Xây dựng Coteccons - Quý 2/2016, doanh thu thuần của CTD tăng 80% so với cùng kỳ, đạt hơn 5.000 tỷ đồng. CTD đạt 355 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng 151% so với cùng kỳ.

CSM: LNST Q2 đạt 62 tỷ đồng, giảm 41% so với cùng kỳ

CSM - CTCP Cao su miền Nam - Quý 2/2016, doanh thu của CSM giảm tới 36% còn 807 tỷ đồng. CSM đạt 62 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 41% so với cùng kỳ.







NT2: LNST Q2 đạt 376,76 tỷ đồng, cao gấp hơn 3 lần cùng kỳ

NT2 - CTCP Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2 - Quý 2/2016, doanh thu thuần của NT2 đạt gần 1.564 tỷ đồng giảm 21,25% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, nhờ biến động tỷ giá và hoàn nhập dự phòng nên lãi ròng của NT2 đạt 376,76 tỷ đồng cao gấp hơn 3 lần cùng kỳ.

QHD: LNST Q2 đạt 11 tỷ đồng, tăng 20% cùng kỳ

QHD - CTCP Que hàn điện Việt Đức – Quý 2/2016, QHD đạt doanh thu thuần 82 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ 2015. Chi phí bán hàng giảm gần 33%, giúp QHD có lãi ròng tăng gần 20%, đạt gần 11 tỷ đồng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 36.02	18,595.03
	Nasdaq	↑ 53.56	5,089.93
	S&P 500	↑ 9.24	2,173.02
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 31.62	6,728.99
	DAX 	↑ 160.77	10,142.01
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 49.63	4,379.76
	Nikkei 225	↑ 240.39	16,922.28
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 209.28	21,882.48
	Shanghai	↓ -8.70	3,027.90

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 21/07/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

6 tháng đầu năm: Kim ngạch XK dệt may đạt trên 12,6 tỉ USD, tăng gần 5% so với cùng kì năm 2015

Theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2016, kim ngạch xuất khẩu của ngành dệt may đạt trên 12,6 tỉ USD, đạt 41% kế hoạch năm, tăng gần 5% so với cùng kì năm 2015. Kết quả này, theo đánh giá của ông Vũ Đức Giang, Chủ tịch Hiệp hội Dệt may, là “không được như kì vọng”. Theo WB, do chi phí lương sẽ tăng lên nên lợi thế nhân công giá rẻ, tay nghề thấp trong ngành dệt may của Việt Nam sẽ dần mất đi.

Quý bình ổn của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tiếp tục giảm 55 tỷ đồng

Theo thông báo của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), trước thời điểm điều chỉnh giá xăng dầu (15 giờ 00 phút ngày 20/7), ước quý bình ổn giá (BOG) của doanh nghiệp này còn dư 1.350 tỷ đồng. Như vậy, so với thời điểm công bố gần đây nhất (ngày 5/7) là 1.405 tỷ đồng, quý bình ổn của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam giảm 55 tỷ đồng, còn so với ngày 20/6 là 1.487 tỷ đồng, quý bình ổn của Petrolimex giảm 137 tỷ đồng.

Ngày 21/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.895 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (21/7) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.895 đồng, tăng 7 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.542 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.239 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.265 – 22.335 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 21/07: Giá vàng SJC ở mức 36,40-36,50 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h35, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 36,4-36,5 triệu đồng, giảm 220.000 đồng ở chiều mua và bán so với giá mở cửa ngày hôm qua. Lúc 9h25 (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng giao ngay có giá 1.311 USD, giảm hơn 4 USD so với chốt phiên hôm qua. Trước đó, trong phiên Mỹ, mỗi ounce cũng đã giảm gần 16 USD. Quy đổi tiền Việt, vàng quốc tế hiện chưa đến 35,3 triệu đồng, tức thấp hơn giá bán ra trong nước 1,1-1,2 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 20/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0,19%, lên 18.595 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 20/7 tiếp tục tăng với S&P và Dow Jones lập đỉnh mới nhờ báo cáo tài chính tích cực của Microsoft, giúp đẩy tăng các chỉ số. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 36,02 điểm, tương ứng 0,19%, lên 18.595 điểm, ghi nhận phiên tăng thứ 9 liên tiếp, đợt tăng điểm dài nhất kể từ tháng 3/2013. Chỉ số S&P 500 tăng 9,24 điểm, hay 0,43%, lên 2.173,02 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 53,56 điểm, tương đương 1,06%, lên 5.089,93 điểm.

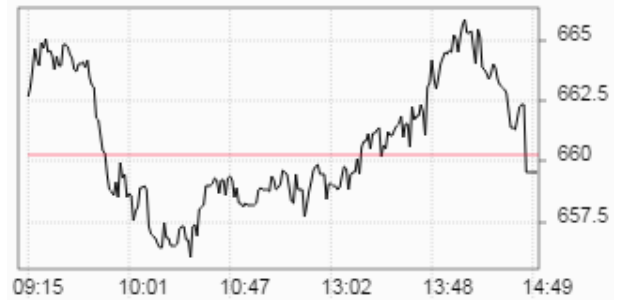
Ngày 20/07: Dầu thô tăng 0,7%, lên 45,75 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, vào ngày đáo hạn, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 8/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 29 cent, tương ứng 0,6%, lên 44,94 USD/thùng. Giá dầu WTI giao tháng 9/2016 tăng 30 cent, tương đương 0,7%, lên 45,75 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 51 cent, tương đương 1,1%, lên 47,17 USD/thùng.

Ngày 21/07/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

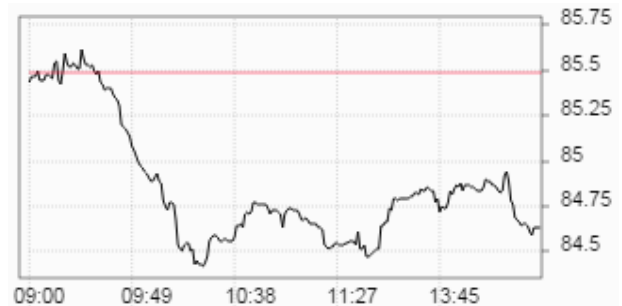
Thay đổi (điểm)	↓	-0,69/-0,10%
Giá trị (điểm)	↓	659.57
Khối lượng (cp)		112,376,924
Giá trị (tỷ đồng)		2,344.10
Số cp tăng giá	↑	76
Số cp giảm giá	↓	145
Số cp đứng giá	→	89

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
EMC	12.7	12.7	12.7	12.7	1,400	↑ 6.7%
CYC	3.1	3.2	3.2	3.1	430	↑ 6.7%
BCG	6.3	6.7	6.7	6.3	427,990	↑ 6.4%
PGI	17.7	18.7	18.8	17.6	428,790	↑ 6.3%
HLG	8.6	8.6	8.6	8.1	69,960	↑ 6.2%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,85/-1,00%
Giá trị (điểm)	↓	84.63
Khối lượng (cp)		39,283,838
Giá trị (tỷ đồng)		530.83
Số cp tăng giá	↑	92
Số cp giảm giá	↓	121
Số cp đứng giá	→	165

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TMX	11	11	11	11	400	↑ 10.0%
DZM	7.1	7.8	7.8	7.1	42,220	↑ 9.9%
KKC	16.8	16.8	16.8	15.6	107,300	↑ 9.8%
LBE	13	13.7	13.7	11.3	1,200	↑ 9.6%
TKU	8	8	8	8	4,100	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

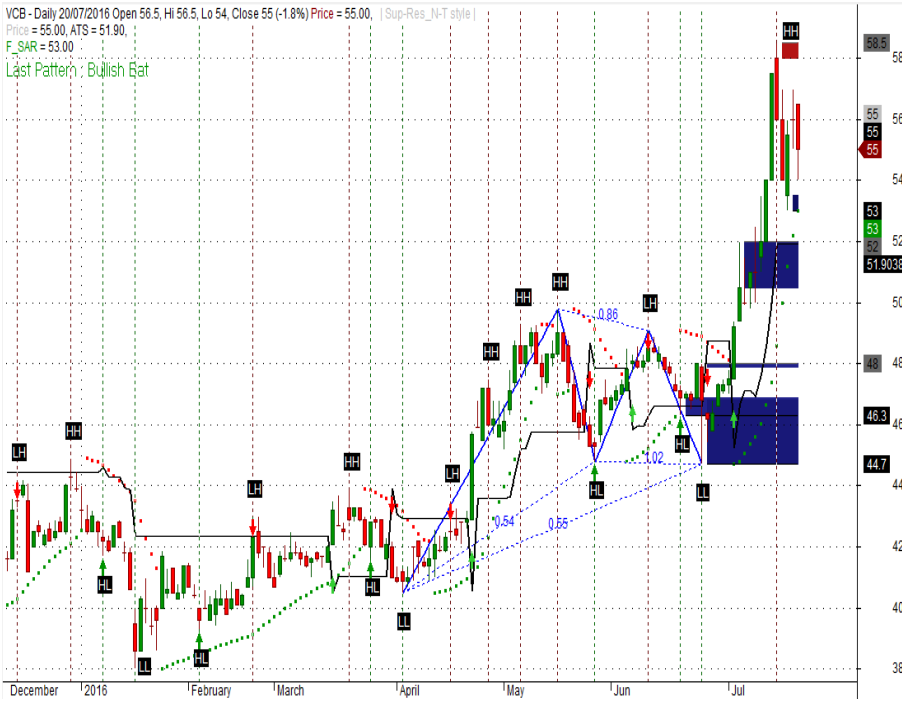
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,924,860	2,316,800
BÁN	7,737,080	441,900
MUA - BÁN	1,187,780	1,874,900

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 21/07, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 26,8 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 73,13 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 46,3 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VHL (603.900 cp), PVS (576.900 cp), VND (445.100 cp), VGS (346.700 cp), BVS (70.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (300.000 cp), CMS (36.100 cp), PTI (20.000 cp), HLC (15.000 cp), HVA (11.700 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 56.0 - 58.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 56.0 - 58.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 56.0 - 58.0.

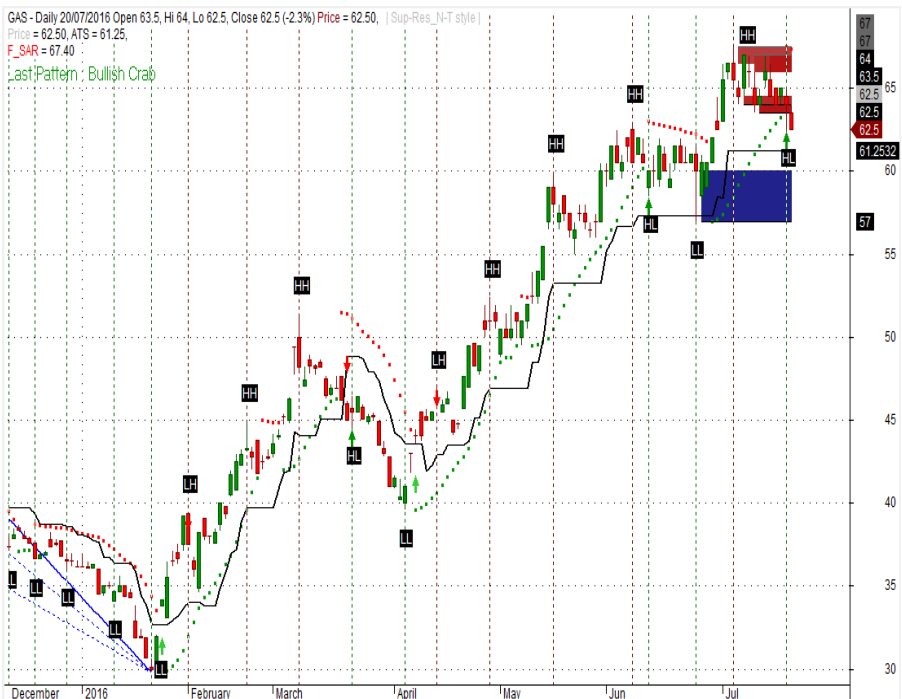
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 58.0 - 60.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 62.0 - 64.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 58.0 - 60.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 58.0 - 60.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 62.0 - 64.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

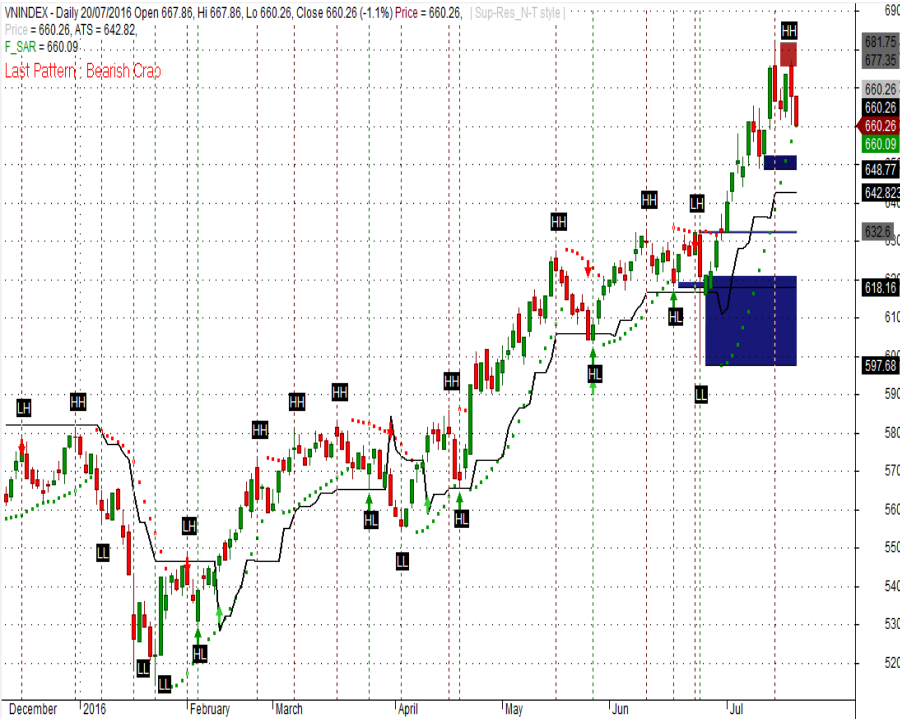
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	→ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	→ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

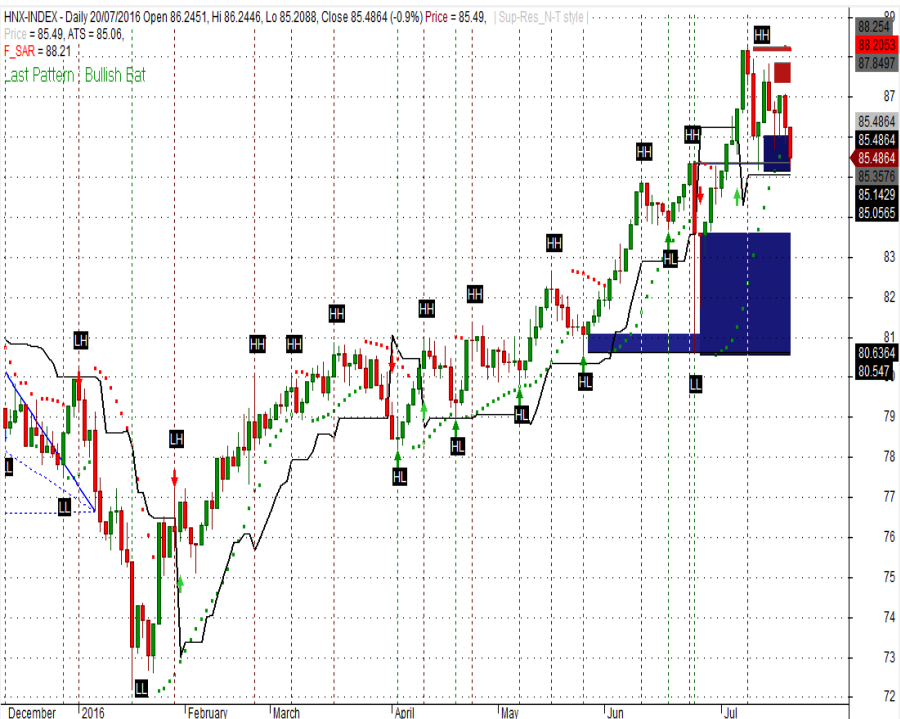
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 620 - 640 Vùng chốt lời ngắn hạn: 660 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 84.0 - 86.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 88.0 - 90.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 620 - 640 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 620 - 640 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 660 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	→ BBs	→
MA	↑ RSI	→ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	→ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	→ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 84.0 - 86.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 84.0 - 86.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

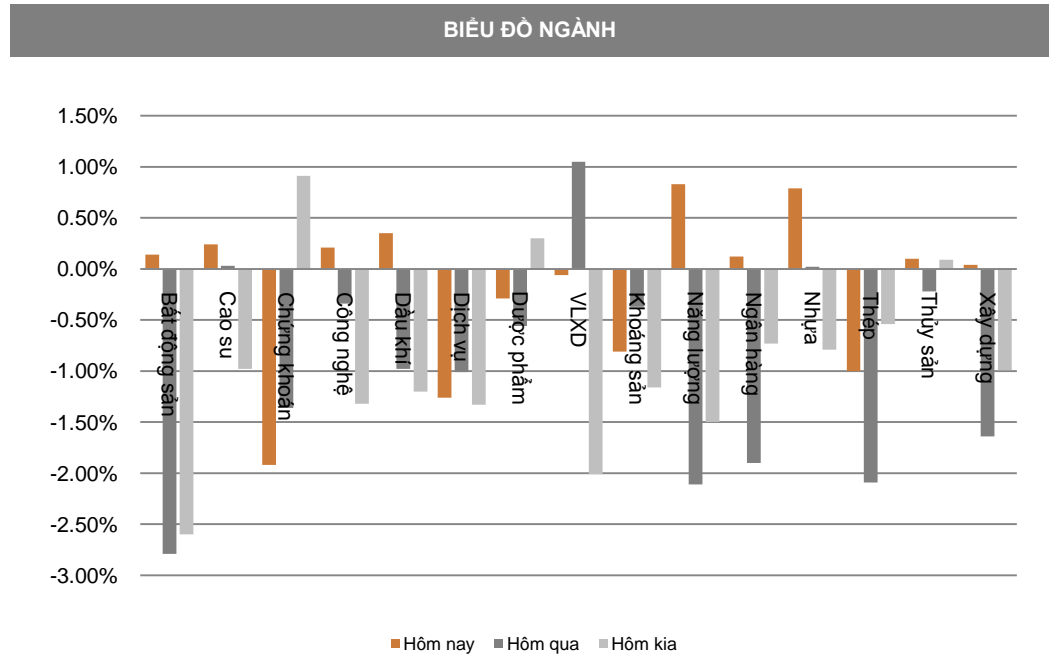
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 88.0 - 90.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	→ ROC	→ BBs	↓
MA	→ RSI	→ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	→ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.14%
Cao su	↑ 0.24%
Chứng khoán	↓ -1.92%
Công nghệ	↑ 0.21%
Dầu khí	↑ 0.35%
Dịch vụ	↓ -1.26%
Dược phẩm	↓ -0.29%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.06%
Khoáng sản	↓ -0.81%
Năng lượng	↑ 0.83%
Ngân hàng	↑ 0.12%
Nhựa	↑ 0.79%
Thép	↓ -1.00%
Thủy sản	↑ 0.10%
Xây dựng	↑ 0.04%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	DPM	29.2	29.3	↑ 0.1	↑ 0.3%	621,250
	PVD	27.4	27.7	↑ 0.3	↑ 1.1%	620,420
	PVS	17.3	17.4	↑ 0.1	↑ 0.6%	1,531,024
	PVI	25.8	25.9	↑ 0.1	↑ 0.4%	622,780
	PVT	14.4	14.5	↑ 0.1	↑ 0.7%	678,970
Năng lượng	GAS	62.5	63	↑ 0.5	↑ 0.8%	364,630
	PPC	14.8	15.2	↑ 0.4	↑ 2.7%	218,850
	PGD	45.4	46	↑ 0.6	↑ 1.3%	31,000
	VSH	14.3	14.5	↑ 0.2	↑ 1.4%	6,960
	TMP	26	26	→ 0.0	→ 0.0%	1,840
Nhựa	BMP	163	167	↑ 4.0	↑ 2.5%	90,350
	NTP	66	65.9	↓ -0.1	↓ -0.2%	53,520
	AAA	32.2	33.2	↑ 1.0	↑ 3.1%	451,080
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
	RDP	34.4	32.1	↓ -2.3	↓ -6.7%	45,030
DAG	14.1	13.6	↓ -0.5	↓ -3.6%	1,539,120	

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -4.41%	↑ 20.44%	↑ 21.59%	↑ 49.30%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.73%	↑ 18.37%	↑ 34.33%	↑ 68.90%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -1.97%	↑ 3.04%	↑ 20.14%	↑ 18.48%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.61%	↑ 24.47%	↑ 18.69%	↑ 48.63%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -2.04%	↑ 1.54%	↑ 11.91%	↑ 116.82%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.38%	↑ 3.16%	↑ 4.77%	↓ -8.16%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -0.68%	↑ 11.43%	↓ -11.78%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -1.59%	↓ -3.09%	↑ 6.56%	↑ 31.77%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -5.39%	↑ 2.51%	↑ 7.10%	↑ 31.69%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -0.08%	↑ 2.24%	↑ 33.62%	↑ 49.49%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 7.53%	↑ 12.02%	↑ 7.54%	↑ 53.76%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -1.65%	↑ 0.95%	↓ -2.27%	↓ -5.90%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -3.78%	↑ 2.56%	↑ 6.87%	↓ -0.60%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.45%	↑ 5.58%	↑ 15.30%	↓ -3.57%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -2.30%	↓ -6.00%	↓ -6.46%	↓ -16.29%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 1.80%	↓ -1.62%	↓ -4.67%	↓ -11.27%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -2.69%	↑ 6.26%	↑ 36.76%	↓ -2.95%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.33%	↓ -0.05%	↑ 23.35%	↑ 3.49%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.04%	↓ -27.45%	↓ -34.17%	↓ -14.05%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -25.94%	↓ -16.77%	↑ 0.02%	↓ -75.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định:

Ngành Sữa là ngành có mức tăng trưởng theo tuần lớn nhất 7.53%. Ngành Dược phẩm là ngành có mức tăng trưởng tháng lớn nhất 24.47%. Ngành Dầu khí là ngành có mức tăng trưởng theo quý lớn nhất 36.76%. Ngành Đường là ngành có mức tăng trưởng theo năm lớn nhất 116.82%.

Ngày 21/07/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	66.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 5.6%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 7.7%	06/05/2016	
Trung bình:							↑ 6.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	
Trung bình:							↑ 30.5%		

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 21/07/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 21/07/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
21/07/2016	22/07/2016	n/a	HRC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	36.9	2 (5.73%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	19.1	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	19.1	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	22/08/2016	PVS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	18.5	-0.2 (-1.07%)
21/07/2016	22/07/2016	12/08/2016	NBP	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	19.7	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	10/08/2016	HFC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	21	0 (0%)
n/a	n/a	21/07/2016	KLS	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	10.9	-0.2 (-1.8%)
22/07/2016	25/07/2016	15/08/2016	NET	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	60	-1.7 (-2.76%)
22/07/2016	25/07/2016	12/08/2016	HHV	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	12	0 (0%)
22/07/2016	25/07/2016	25/08/2016	BDW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 150 đồng/CP	10	0 (0%)
n/a	n/a	22/07/2016	HHS	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	9	-0.1 (-1.1%)
22/07/2016	25/07/2016	10/08/2016	HST	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.7	0 (0%)
22/07/2016	25/07/2016	05/08/2016	TV4	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	13.6	0 (0%)
n/a	n/a	22/07/2016	DQC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,901,074 CP	82	0 (0%)
n/a	n/a	22/07/2016	ONE	HNX	Giao dịch bổ sung - 775,070 CP	7.8	0 (0%)
n/a	n/a	22/07/2016	VIP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,477,541 CP	9.3	-0.1 (-1.06%)
22/07/2016	25/07/2016	08/08/2016	TNC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	9.6	0.6 (6.67%)
22/07/2016	25/07/2016	n/a	BHS	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường niên độ 2015-2016	19.2	-0.2 (-1.03%)
n/a	n/a	22/07/2016	DMC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,013,668 CP	69	-3 (-4.17%)
n/a	n/a	25/07/2016	ST8	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,236,340 CP	21.8	0.2 (0.93%)
25/07/2016	26/07/2016	n/a	JVC	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4	0 (0%)
25/07/2016	26/07/2016	09/08/2016	DAG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	14.2	0.2 (1.43%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.